

Số: **66** /TB-ĐHV

Nghệ An, ngày **05** tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc thu hồ sơ trực tuyến của thí sinh có thành tích vượt trội để cộng điểm thưởng xét tuyển vào đại học chính quy Trường Đại học Vinh năm 2025 (mã trường TDV)

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non; Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022; Kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học năm 2025 ban hành theo Quyết định số 1363/QĐ-BGDĐT ngày 19/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế tuyển sinh đại học ban hành theo Quyết định số 911/QĐ-ĐHV ngày 14/4/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh; Thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2025 và Kế hoạch tuyển sinh đại học chính quy ban hành theo Quyết định số 64/KH-ĐHV ngày 26/5/2025,

Trường Đại học Vinh thông báo thu hồ sơ trực tuyến của thí sinh có thành tích vượt trội để **cộng điểm thưởng** xét tuyển vào đại học chính quy Trường Đại học Vinh năm 2025:

1. Đối tượng có thành tích vượt trội: *Phụ lục 1*

2. Các phương thức được cộng điểm thưởng xét tuyển vào đại học chính quy Trường Đại học Vinh năm 2025

- Phương thức 2 (100): Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025;
- Phương thức 3 (200): Xét kết quả học tập cấp THPT (kết quả học tập cả năm lớp 12 theo tổ hợp môn xét tuyển);
- Phương thức 4 (405): Kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025 với điểm thi năng khiếu của Trường Đại học Vinh năm 2025;
- Phương thức 5 (402): Sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

3. Đăng ký nộp hồ sơ trực tuyến (online)

3.1. Thí sinh scan (định dạng *.pdf) hoặc chụp ảnh (định dạng file là ".png" hoặc ".jpg", ".jpeg".) hồ sơ mỗi loại giấy tờ là bản chính hoặc bản sao công chứng dấu đỏ để cập nhật lên Hệ thống của Trường làm minh chứng **cộng điểm thưởng** xét tuyển, gồm:

- + Ảnh chụp/scan thẻ căn cước còn hiệu lực;
- + Ảnh chụp/scan Quyết định/Giấy chứng nhận đạt giải/thành tích như thông báo ở *Phụ lục 1*;
- + Ảnh thẻ có tỷ lệ: rộng x dài = 4 x 6, mới chụp trong vòng 3 tháng.
- + Scan bản chính học bạ THPT đầy đủ 6 học kỳ;

3.2. Thí sinh nộp hồ sơ để **cộng điểm thưởng** trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường Đại học Vinh tại địa chỉ: <http://tuyensinhchinhquy.vinhuni.edu.vn>

Hướng dẫn nộp trực tuyến: **Phụ lục 2**

- Thời gian nộp hồ sơ và lệ phí: Từ ngày 16/6/2025 đến trước 17 giờ 00 ngày 30/6/2025.

- Lệ phí xét duyệt hồ sơ: 200.000 đồng/hồ sơ, nộp bằng hình thức chuyển khoản qua Hệ thống nộp hồ sơ.

- Thời gian dự kiến công bố kết quả: Trước ngày 15/7/2025.

4. Lưu ý khi thí sinh nộp hồ sơ, xét tuyển trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Thí sinh khai báo chính xác, khớp với thông tin đã khai báo trên Hệ thống đăng ký thi tốt nghiệp THPT của Bộ Giáo dục và Đào tạo và thí sinh phải hoàn toàn chịu trách nhiệm với những thông tin này.

- Thí sinh phải nhập thông tin hồ sơ chính xác và đầy đủ; sau khi nộp lệ phí thí sinh không được tự điều chỉnh các mục thông tin trong đó.

- Bên cạnh việc nộp hồ sơ trên Cổng thông tin xét tuyển của Nhà trường, thí sinh cần phải đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Trường Đại học Vinh trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong đợt đăng ký chính thức từ ngày 16/7/2025 đến 17h00 ngày 28/7/2025.

- Nhà trường sẽ sử dụng dữ liệu thí sinh đã nộp trên Cổng thông tin xét tuyển của Trường Đại học Vinh và dữ liệu chung do Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp để cộng điểm và xét tuyển, căn cứ theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Nhà trường và Thông tin tuyển sinh 2025 đã công bố.

5. Thông tin tuyển sinh khác

Thông tin về học phí, học bổng tuyển sinh; chỉ tiêu, ngưỡng đầu vào, điểm thưởng, xét tuyển; các phần thưởng cho thí sinh trúng tuyển vào Trường có thành tích xuất sắc, thí sinh xem tại: <https://vinhuni.edu.vn/truong-dai-hoc-vinh-chinh-thuc-cong-bo-thong-tin-tuyen-sinh-dai-hoc-chinh-quy-nam-2025-c06.0110v0p0a131121.html>

Thông tin hỗ trợ thí sinh: Số điện thoại có sử dụng số zalo của cán bộ hỗ trợ, tư vấn tuyển sinh vào đại học chính quy năm 2025, chi tiết có tại:

<https://vinhuni.edu.vn/danh-sach-can-bo-tu-van-tuyen-sinh-dai-hoc-chinh-quy-truong-dai-hoc-vinh-nam-2025-c06.0110v0p0a130989.html>

Thông tin liên hệ: Phòng Đào tạo - Trường Đại học Vinh, địa chỉ: Số 182, đường Lê Duẩn, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An, điện thoại: 0238.898 8989.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- Các Sở GD&ĐT;
- Các đơn vị liên quan;
- BBT website, iOffice;
- Lưu: HCTH, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Thị Thu Cúc

Phụ lục 1:
ĐIỂM THƯỜNG CHO THÍ SINH CÓ THÀNH TÍCH VƯỢT TRỘI

(Ban hành theo Thông báo số **66** /TB-ĐHV, ngày **05** /6/2025
của Trường Đại học Vinh)

1. Đối với thí sinh diện được xét tuyển thẳng Phương thức 1 (301) nếu không sử dụng quyền được tuyển thẳng thì khi xét tuyển theo phương thức 100, 200, 402, 405 được **cộng tối đa 3 (ba điểm)** thưởng vào tổng điểm xét tuyển.

2. Cộng điểm xét tuyển đối với thí sinh: là thành viên đội tuyển tham dự kì thi Học sinh giỏi cấp Quốc gia hoặc cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia; đạt giải Học sinh giỏi cấp Tỉnh hoặc Thành phố trực thuộc Trung ương; đạt giải Khoa học kỹ thuật, Thể dục thể thao cấp Tỉnh hoặc Thành phố trực thuộc Trung ương; chứng chỉ IELTS Academic. Cụ thể:

- Thí sinh tham gia đội tuyển tham dự kì thi Học sinh giỏi cấp Quốc gia hoặc cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia đăng ký xét tuyển theo phương thức 100, 200, 402, 405 được cộng **tối đa 2,5 (hai điểm rưỡi)** thưởng vào tổng điểm xét tuyển.

- Thí sinh đạt Học sinh giỏi đạt giải cấp Tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương vào năm lớp 12 năm học 2024 - 2025 được cộng điểm thưởng tối đa vào tổng điểm xét tuyển theo các loại giải như sau:

*** Đối với các ngành Sư phạm:**

TT	Mã ngành	Ngành học	Môn đạt HSG cấp Tỉnh/TP, thành tích được cộng điểm thưởng	Điểm thưởng
1	7140202	Giáo dục Tiểu học	Toán, Ngữ văn	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
2	7140205	Giáo dục Chính trị	Ngữ văn, GDKT&PL	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
3	7140208	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	Ngữ văn, Lịch sử và GDQPAN	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
4	7140209	Sư phạm Toán học	Toán	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
5	7140209C	Sư phạm Toán học (lớp tài năng)	Toán	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
6	7140210	Sư phạm Tin học	Toán, Tin học	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
7	7140211	Sư phạm Vật lý	Toán, Vật lý	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
8	7140212	Sư phạm Hóa học	Toán, Hoá học	Giải Nhất: 2,5 điểm;

TT	Mã ngành	Ngành học	Môn đạt HSG cấp Tỉnh/TP, thành tích được cộng điểm thưởng	Điểm thưởng
				Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
9	7140213	Sư phạm Sinh học	Toán, Sinh học	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
10	7140217	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
11	7140218	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
12	7140219	Sư phạm Địa lý	Địa lí	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
13	7140231	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
14	7140231	Sư phạm Tiếng Anh (lớp tài năng)	Tiếng Anh	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
15	7140247	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Vật lí, Hoá học, Sinh học	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
16	7140249	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	Lịch sử, Địa lí	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
17	7140201	Giáo dục Mầm non	Giải nghệ thuật chuyên nghiệp chính thức toàn quốc về ca, múa, nhạc; Toán, Ngữ văn,	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm
18	7140206	Giáo dục Thể chất	Giải Thể dục thể thao cấp Tỉnh hoặc Thành phố trực thuộc Trung ương; Toán, Sinh học	Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm

*** Đối với các ngành ngoài sư phạm:**

- Giải Nhất: 2,5 điểm; Giải Nhì: 2,0 điểm; Giải Ba: 1,0 điểm. Môn đạt Giải được tính thành tích để cộng điểm là môn có trong các tổ hợp xét tuyển của ngành đăng ký xét tuyển.

- Thí sinh có chứng chỉ IELTS (Academic) được cộng điểm xét tuyển vào các ngành/chương trình đào tạo thuộc các ngành ngoài sư phạm. Mức cộng điểm tối đa cụ thể cho các loại chứng chỉ IELTS do các đơn vị khảo thí cấp trong thời hạn 02 năm tính đến ngày công bố kết quả tuyển sinh (theo kế hoạch tuyển sinh của Bộ GD&ĐT), quy đổi điểm thưởng như sau:

Điểm Ielts (Academic)	4,5	5,0	5,5	6,0	6,5	≥ 7,0
Điểm thưởng	0,5	1,0	1,5	2,0	2,5	3,0